

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2024

Số: 87/BC – HAPCO

BÁO CÁO

Thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. Thông tin chung

1. thông tin khái quát

- Tên đầy đủ	: Công ty cổ phần In sách giáo khoa tại Tp. Hà Nội
- Tên viết tắt	: HAPCO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	: 0101493707 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/5/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 03/3/2022.
- Vốn điều lệ	: 20.959.850.000 VND.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 20.959.850.000 VND.
- Trụ sở chính	: Tổ 60, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP Hà Nội
- Điện thoại:	: +84 (0) 24. 38833629; - Fax: +84 (0) 24 38833628
- Website:	: http://www.hapco.vn
- Mã cổ phiếu	: TPH

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần In sách giáo khoa tại Tp. Hà Nội (tên viết tắt là Hapco) tiền thân là Nhà máy in sách giáo khoa trực thuộc Bộ Giáo dục được thành lập theo quyết định số 644/QĐ-GD ngày 09 tháng 9 năm 1975 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục.

Ngày 12 tháng 9 năm 1995, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quyết định số 3268/QĐ-GD&ĐT về việc chuyển Nhà máy In sách giáo khoa trực thuộc Nhà xuất bản Giáo dục.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định số 1576/QĐ-BGD&ĐT-TCC về việc chuyển Nhà máy In sách giáo khoa thuộc Nhà xuất bản Giáo dục thành Công ty cổ phần In sách giáo khoa tại Tp. Hà Nội.

Ngày 21/11/2006, Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội cấp giấy chứng nhận số 35/TTGDHN-ĐKGD chấp thuận cho công ty cổ phần In sách giáo khoa tại Tp. Hà Nội được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Trung tâm giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán: TPH.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần:

+ Đăng ký lần đầu: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0101493707 do phòng ĐKKD sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp ngày 20 tháng 5 năm 2004

+ Đăng ký thay đổi gần nhất (lần thứ 7): Ngày 03 tháng 3 năm 2022

- Ngành nghề kinh doanh

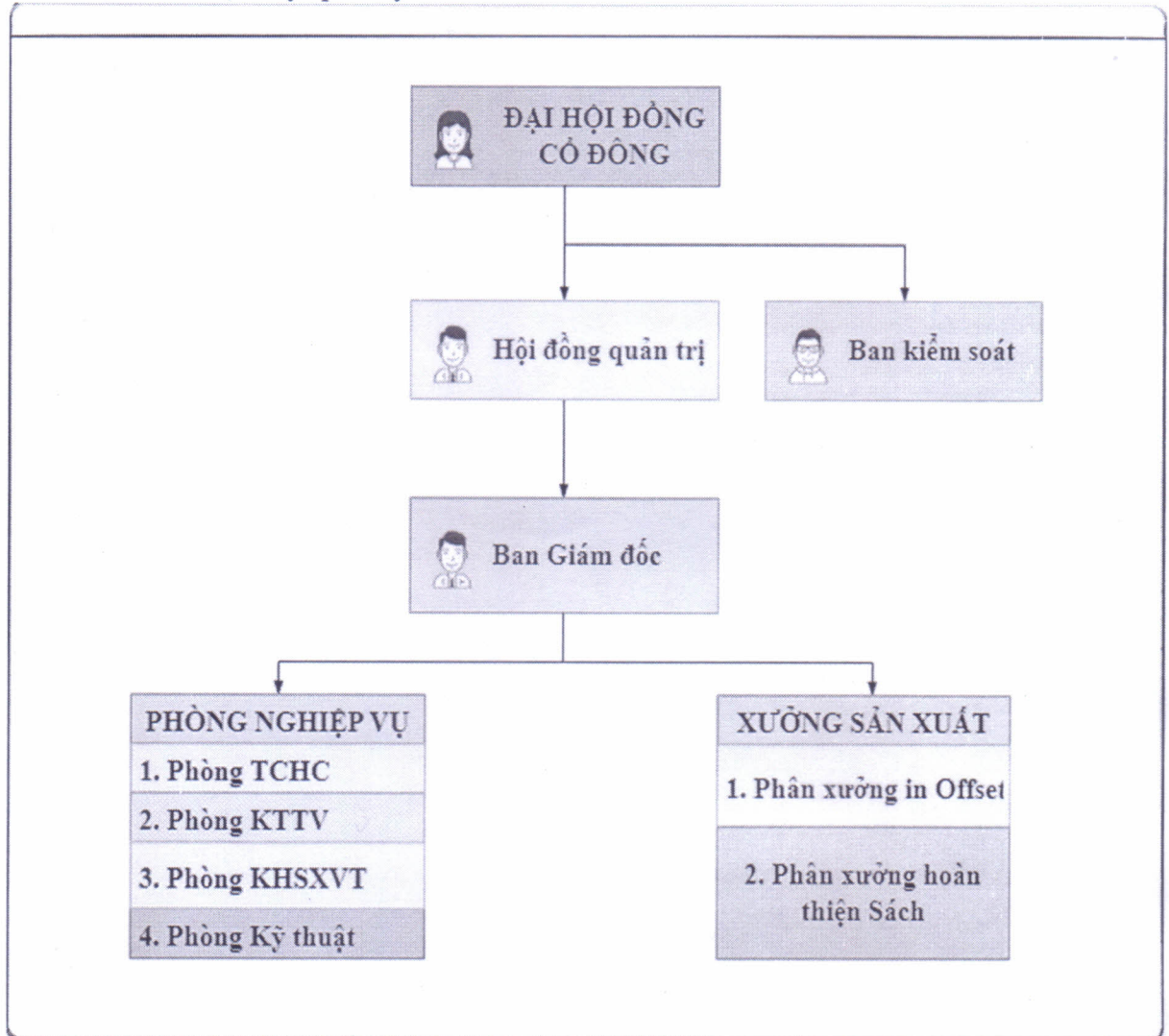
1. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Kinh doanh vật tư, thiết bị ngành in.
2. Bán buôn tổng hợp, kinh doanh các loại hàng hóa.
3. Xuất nhập khẩu các loại vật tư, hàng hóa, thiết bị kỹ thuật in phục vụ sản xuất kinh doanh.
4. Sản xuất các loại sản phẩm: Giấy kẻ, vở học sinh, nhãn vở, sổ tay và các loại văn phòng phẩm.
5. Kinh doanh các loại sản phẩm: Giấy kẻ, vở học sinh, nhãn vở, sổ tay và các loại văn phòng phẩm.
6. In sách giáo khoa, sách khác, báo, tạp chí, tập san, nhãn, biểu, sản phẩm bao bì và các giấy tờ quản lý kinh tế xã hội.
7. Kho bãi và lưu giữ hàng hoá.
8. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

a. Mô hình quản trị:

Đại Hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Giám đốc điều hành.

b. Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý



- Mô hình tổ chức của công ty tuân thủ theo:

- + Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- + Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- + Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được thông qua.

5. Định hướng phát triển:

Mục tiêu chủ yếu:

- Phát triển Công ty ổn định, bền vững; bảo toàn được nguồn vốn và mang lại lợi ích cho cổ đông, đảm bảo đời sống việc làm cho cán bộ công nhân viên và người lao động.

- Từng bước đa dạng hóa sản phẩm, đổi mới máy móc thiết bị in và gia công để làm các mặt hàng cao cấp mang lại lợi nhuận cao.

- Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng sản phẩm; nâng cao năng lực tổ chức điều hành In và gia công hoàn thiện các sản phẩm sách giáo dục, các ấn phẩm văn hoá khác. Tạo uy tín, khả năng cạnh tranh cao, phấn đấu là đơn vị có khả năng “In gấp – Nhập nhanh” với số lượng in lớn.

- Thông qua việc đấu thầu cạnh tranh để in các sản phẩm khác.

- Khai thác tối đa mặt bằng, diện tích đất đai, nhà xưởng để liên doanh sản xuất.

- Xây dựng văn hóa và giá trị doanh nghiệp, môi trường làm việc tin tưởng và tôn trọng nhau; chế độ chính sách lương thưởng, phúc lợi, cơ hội phát triển; chất lượng công việc và cuộc sống.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng).

- Tiếp tục thực hiện và duy trì Tiêu chuẩn ISO 9001:2015..

6. Các rủi ro:

Các nhân tố rủi ro được đánh giá như sau:

6.1. Rủi ro về kinh tế: Trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Kinh tế thế giới suy giảm dẫn đến một số ngành sản xuất nói chung và ngành in ấn nói riêng cũng bị ảnh hưởng.

6.2. Rủi ro từ chính sách pháp luật: Từ năm 2023 trở về trước, công ty được Nhà xuất bản giao in hàng năm theo năng lực của nhà in. Nay chính sách giao in thay đổi, chuyển từ giao in sang đấu thầu/chỉ định thầu cũng là một thách thức và ảnh hưởng không nhỏ nếu công ty không kịp thời thay đổi chiến lược kinh doanh, kế hoạch nhân sự, điều hành sản xuất phù hợp với tình hình mới.

6.3. Rủi ro đặc thù: Nguyên nhiên vật liệu phục vụ việc in sách giáo khoa là loại dễ cháy, dễ bị biến dạng do tác động của môi trường. Giá nguyên vật liệu liên tục tăng và giữ ở mức cao trong khi giá công in sách giáo khoa là giá công in bình quân của các nhà thầu.

6.4. Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro kể trên, công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn... gây thiệt hại về tài sản, con người và ảnh hưởng hoạt động chung.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ TH /KH	So sánh cùng kỳ
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ (triệu đồng)	35.637	34.000	42.426	125%	119%
2. Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	2.115	2.200	2.125	95%	100%
3. Cổ tức (%)	8	8	7 (dự kiến)		

Năm 2023, Ban Giám đốc đã cố gắng và tìm mọi biện pháp để duy trì và phát triển năng lực sản xuất. Nguồn lực sản xuất luôn được vận hành với công suất tối ưu, hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

Ban lãnh đạo Công ty đã không ngừng nghiên cứu đổi mới việc lập kế hoạch và triển khai sản xuất. Chủ động tìm kiếm thêm nguồn công việc ngoài in sách giáo khoa. Xác định chất lượng sản phẩm là sự sống còn của công ty, để nâng cao chất lượng sản phẩm công ty đã tăng cường công tác kiểm tra KCS hàng ngày. Công tác quản lý chất lượng sản phẩm được duy trì thường xuyên, đảm bảo chất lượng và giữ được uy tín đối với khách hàng.

Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cải tiến hệ thống quản lý để phù hợp với sự phát triển của công ty. Đặc biệt chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

2. Tổ chức và nhân sự.

a. Danh sách Ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP nắm giữ
1	Ông Ngô Quang Thân	Giám đốc công ty	30.000
2	Ông Ngô Đắc Nam	Phó giám đốc	17.380
3	Bà Vũ Thị Hoà	Kế toán trưởng	1.000

b. Số lượng cán bộ công nhân viên:

Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Tổng số cán bộ, nhân viên tại ngày 31/12/2023 là 84 người.

- Phân loại theo giới tính:

+ Nam: 44 người

+ Nữ: 40 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2023, công ty tiếp tục thực hiện Dự án mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh. Dự án được thực hiện bằng nguồn vốn hợp tác đầu tư giữa Hapco với công ty cổ phần Đầu tư thương mại và dịch vụ VSM. Cụ thể:

- Địa điểm thực hiện dự án: tại xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Diện tích đất là: 7.662m²

- Mục đích sử dụng: dùng làm kho, xưởng sản xuất của các bên liên quan. Sau khi hoàn thành, các đơn vị tham gia góp vốn đầu tư sẽ được sử dụng một phần diện tích đất được cấp cho công ty cổ phần In sách giáo khoa tại Tp. Hà Nội theo tỷ lệ vốn góp trên tổng vốn đầu tư của dự án để mở rộng sản xuất.

- Dự án đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đầu tư, công ty đã hoàn thành các thủ tục cần thiết về quy hoạch, thiết kế, thực hiện giải phóng mặt bằng và đền bù cho các hộ dân có đất nông nghiệp nằm trong dự án và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Hiện tại, Dự án đã hoàn thành các công trình tường rào, sân, đường, vườn hoa, công ra vào và công trình nhà ăn ca 02 tầng diện tích khoảng 200 m² và đang hoàn thiện nội thất.

Hiện nay, công ty đang cùng với VSM xem xét phương án thanh lý hợp đồng hợp tác đầu tư và chuyển giao lại dự án và tài sản dự án cho VSM.

4. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài chính.

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	49,924,506,637	48,165,044,670	104%
2	Doanh thu thuần	42,426,279,791	35,637,720,688	119%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	1,429,608,537	(629,715,732)	227%
4	Lợi nhuận khác	695,877,353	2,745,201,525	25%
5	Lợi nhuận trước thuế	2,125,485,890	2,115,485,792	100%
6	Lợi nhuận sau thuế	1,657,140,184	1,599,547,749	104%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	791	763	104%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

STT	Chỉ Tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	0.72	0.76	
2	Hệ số Thanh toán nhanh	0.60	0.64	
3	Hệ số nợ / Tổng tài sản	0.49	0.47	
4	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0.96	0.89	
5	Vòng quay hàng tồn kho	11.31	10.66	
6	Doanh thu thuần/ tổng tài sản	0.85	0.74	
7	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần + TN khác + DT TC	3.82%	4.15%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a. Cổ phiếu:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: Không
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng: Không
- Cổ phiếu phổ thông: 2.095.985 CP.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 2.095.985 CP

b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông tổ chức/ cổ đông cá nhân:
- + *Cổ đông tổ chức*: Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam: sở hữu 49% cổ phần.
- + *Cổ đông cá nhân*: sở hữu 51 % cổ phần.
- Cổ đông lớn:
- + Nhà Xuất Bản Giáo Dục Việt Nam: sở hữu 49 % cổ phần.
- + Bà Nguyễn Thị Ngân: sở hữu: 7,3% cổ phần
- + Ông Nguyễn Đăng Dương: sở hữu 6,1 % cổ phần
- Cổ đông khác : sở hữu 37,6 % cổ phần

c. Tình hình thay đổi của vốn đầu tư chủ sở hữu: Không có.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.

6.1. Tác động lên môi trường: Không

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Bao gồm giấy, tổng giá trị không lớn.

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ điện năng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng điện năng tiết kiệm, hiệu quả.

- Đối với khối văn phòng: khi không có người làm việc phải tắt hết điện và các thiết bị sử dụng điện.

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Khi cải tạo hoặc lắp đặt thiết bị sử dụng điện mới đều có dán nhãn tiết kiệm năng lượng...

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

6.4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước: Công ty ký hợp đồng sử dụng nước với ông ty cổ phần nước sạch số 2 Hà Nội.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động bình quân: 84 người.

- Thu nhập bình quân: 9,5 triệu VND/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chính sách tiền lương, thưởng: Thực hiện đầy đủ các chế độ theo đúng quy định của pháp luật, chính sách áp dụng thỏa đáng dựa trên đóng góp và mức độ hoàn thành công việc của người lao động. Quy chế trả lương và thu nhập đảm bảo sự công bằng, tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, đoàn kết, gắn bó lâu dài với công ty.

- Thực hiện công tác phúc lợi cho người lao động, duy trì quan tâm đến điều kiện lao động: đóng bảo hiểm đầy đủ, bồi dưỡng độc hại, tổ chức khám bệnh định kỳ cho NLD, chi tiền thăm quan nghỉ mát cho NLD đi tái tạo sức lao động, bồi dưỡng nóng,...

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Đào tạo định kỳ an toàn lao động theo quy định; đào tạo nội bộ cho công nhân về quy trình, quy định, ISO, thi nâng bậc.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội đầy đủ.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2023, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng chi phối từ giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu, điện, nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tăng; việc giao in chậm hơn so với cùng kỳ đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Trong điều kiện đó, Ban Giám đốc công ty đã tập trung tìm mọi biện pháp, giải pháp để duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, cân đối hài hoà lợi ích của người lao động, của công ty và của cổ đông.

Đặc biệt những tháng in sách giáo khoa ít, công ty đã tìm nguồn công việc mới là in lịch Bloc cho các đơn vị để mang lại công ăn việc làm, tiền lương cho người lao động cũng như giữ vững ổn định sản xuất. Tiếp tục đầu tư xây dựng mới và cải tạo cơ sở vật chất nhà xưởng, văn phòng, cải tạo khuôn viên của công ty để nơi làm việc khang trang thoáng mát hơn. Tận dụng diện tích kho tàng nhà xưởng cho khách hàng thuê để tăng doanh thu.

Công ty chú trọng đến công tác quản lý chất lượng sản phẩm; giá cả vật tư đầu vào; tiết kiệm nguyên vật liệu để nâng cao chất lượng sản phẩm, tiến độ sản xuất, thời gian giao hàng đồng thời giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Tuy nhiên, các sản phẩm của công ty hiện nay vẫn còn hạn chế, chủ yếu là in sách giáo khoa cho Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam và một số đơn vị trong hệ thống; gia công một số sản phẩm lịch Bloc cho khách hàng. Chưa cải tiến dây chuyền sản xuất, công nghệ, kỹ thuật để có thể gia công các mặt hàng có chất lượng cao hơn.

2. Tình hình tài chính.

Hoạt động tài chính lành mạnh và ổn định. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 là phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

a. Tình hình tài sản:

ĐVT: VND

STT	Khoản mục	31/12/2022	31/12/2023
I	Tài sản ngắn hạn	17,200,277,112	17,692,501,235
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2,421,124,606	2,888,509,035
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	2,000,000,000	-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	9,679,211,265	11,079,077,127
4	Hàng tồn kho	2,789,507,627	3,055,235,521
5	Tài sản ngắn hạn khác	310,433,614	669,679,552
II	Tài sản dài hạn	30,964,767,558	32,232,005,402
1	Tài sản cố định hữu hình	13,116,777,945	12,934,808,765
2	Tài sản dài hạn khác	2,369,927,466	2,224,674,490
III	Tổng tài sản	48,165,044,670	49,924,506,637

Năm 2023, ngoài bảo tồn 100% vốn sản xuất và có lợi nhuận. Tổng doanh thu cả năm đạt 42.4 tỉ đồng bằng 125 % mục tiêu kế hoạch đề ra, thu nhập bình quân đầu người đạt 9,5 triệu đồng/người/tháng đạt 100% mục tiêu kế hoạch năm tuy nhiên lợi nhuận trước thuế đạt 2,1 tỷ bằng 95% so với mục tiêu kế hoạch; Nguyên nhân là do giá cả nguyên vật liệu tăng và vào những đợt cao điểm in gập nhập nhanh công ty phải thuê thêm máy móc trang thiết bị và nhân công từ bên ngoài cho kịp tiến độ.

Tổng giá trị tài sản của công ty tại ngày 31/12/2023 là: 49,924,506,637 VND.

b. Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả của công ty tại ngày 31/12/2023 là: 24,486,799,657 VND.

STT	Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Tăng/giảm (%)
1	Nợ ngắn hạn	24,436,799,657	22,657,689,874	108%
2	Nợ dài hạn	50,000,000	50,000,000	100%
3	Tổng nợ phải trả	24,486,799,657	22,707,689,874	108%

Công ty không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Đối tác và nhà cung cấp dịch vụ của công ty đều là các tổ chức trong nước nên không bị ảnh hưởng bởi chênh lệch tỷ giá hối đoái. Công ty cũng không sử dụng nợ vay nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 không bị tác động bởi lãi suất vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức và lao động theo hướng thu gọn đầu mối để hoạt động hiệu quả, sản xuất đồng bộ; Xây dựng và ban hành các quy chế quản lý nội bộ, ban hành Bộ định mức nhân công phù hợp với quy trình và thiết bị công nghệ hiện nay giúp tăng năng suất lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

a. Sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	38,0
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,25
3. Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	10
4. Chi trả cổ tức	%	8

b. Giải pháp thực hiện:

- Lập kế hoạch sản xuất đồng bộ, phù hợp với năng lực và tiến độ yêu cầu của các hợp đồng đã ký. Tăng cường ca kíp đảm bảo tiến độ sản xuất. Đặc biệt đáp ứng yêu cầu in gấp nhập nhanh trong mọi trường hợp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu tối đa các sản phẩm hư hại, tránh lãng phí... Kiểm tra chặt chẽ chất lượng sản phẩm đầu vào và đầu ra.

- Thực hiện tốt nếp sống văn hóa doanh nghiệp, phát huy trí tuệ khả năng của mỗi CBCNV đặc biệt là ý thức tự giác và tinh thần hoàn thành trách nhiệm của người lao động trong công ty.

- Thường xuyên bảo dưỡng máy móc thiết bị, phát huy tối đa công suất của máy móc thiết bị.

- Tiếp tục nâng cấp, sửa chữa cải tạo hạ tầng cơ sở nhà xưởng, kho tàng để đảm bảo an toàn hàng hóa cũng như đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ.

- Tích cực, chủ động tìm kiếm nguồn công việc ngoài việc in sách giáo khoa.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Năm 2023, mặc dù chịu nhiều tác động khó khăn của nền kinh tế và những khó khăn mang tính đặc thù riêng của ngành In. Song tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tiếp tục được duy trì ổn định. Các mục tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính hầu hết đã đạt kế hoạch đề ra.

Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đúng thời gian quy định. Đại hội đã đánh giá tổng kết những hoạt động của công ty qua một năm, quyết nghị các chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm 2023 và chia cổ tức năm 2022 theo đúng Nghị quyết đại hội đề ra.

- Thực hiện tốt các trách nhiệm với môi trường và xã hội. Công tác chăm lo đời sống tinh thần, việc làm, chính sách lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động được quan tâm. Công ty đã rất quan tâm đến các hoạt động xã hội như chăm lo cho người có công, gia đình chính sách, những người đã có công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển của công ty qua các thời kỳ.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

Hội đồng Quản trị đánh giá cao sự nỗ lực và sự đóng góp lớn của Ban Giám đốc cũng như của các cán bộ quản lý các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2023. Ban điều hành đã kiên trì bám sát nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao; đề ra biện pháp chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt; triển khai tổ chức sản xuất hợp lý, kinh doanh có lãi, bảo toàn được vốn, người lao động có thu nhập ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với cơ quan nhà nước.

Với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt, đầy đủ kịp thời trong công tác điều hành của Ban giám đốc đã giúp công ty vượt qua khó khăn, góp phần gia tăng sự ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa công ty phát triển bền vững.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2024, được đánh giá là 1 năm rất khó khăn đối với công ty do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế thế giới, áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Hội đồng quản trị công ty đã đặt kế hoạch năm 2024 với doanh thu 38 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế 2,25 tỷ đồng, cổ tức 8%.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch trên, Hội đồng quản trị đặt ra một số giải pháp chung như sau:

- Sốt sao chỉ đạo, giám sát và luôn hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao cho năm 2024;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và dự báo rủi ro trong quản trị toàn diện doanh nghiệp;

- Đầu tư trang thiết bị, máy móc, ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng lực sản xuất, tạo ra sản phẩm chất lượng cao.

- Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên		Số cổ phần năm giữ (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
			Năm bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm		
1	Bà Vũ Thị Hào	Chủ tịch HĐQT	2019		0	0
2	Ông Ngô Quang Thân	PCT. HĐQT, Giám đốc CTy	2017		30.000	1,43
3	Ông Đinh Quốc Khánh	Ủy viên HĐQT	2019	25/4/2023	0	0
4	Ông Phạm Ngọc Sơn	Ủy viên HĐQT	2019		0	0
5	Ông Lê Đăng Khoa	Ủy viên HĐQT	2019		95.600	4,56
6	Ông Hoàng Hồng Hương	Ủy viên HĐQT	2023		0	0

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ công ty và quy định pháp luật hiện hành.

- Trong năm Hội đồng quản trị đã chủ trì, tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 25 tháng 4 năm 2023.

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Vũ Thị Hào	5/5	100	
2	Ông Ngô Quang Thân	5/5	100	
3	Ông Đinh Quốc Khánh	0/5	0	Không đủ điều kiện là UV HĐQT từ ngày 13/02/2023
4	Ông Phạm Ngọc Sơn	5/5	100	
5	Ông Lê Đăng Khoa	5/5	100	
6	Ông Hoàng Hồng Hương	3/5	60	Bỏ nhiệm ngày 25/4/2023

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị :

Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị Công ty đã ban hành 02 Nghị quyết.

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	28/02/2023	<p>Điều 1: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Công ty năm 2022 với các chỉ tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng Doanh thu: 35.637 triệu đồng + Giá vốn hàng bán: 29.729 triệu đồng + Lợi nhuận gộp về bán hàng: 5.908 triệu đồng; + Lợi nhuận trước thuế: 2.115 triệu đồng + Vốn Chủ sở hữu: 25.457 triệu đồng + Vốn góp của CSH: 20.959,85 triệu đồng + Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 763 đồng <p>Điều 2: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch sản xuất: <ul style="list-style-type: none"> + Trang in 1 màu: 299.173.200 trang + Trang in 2 màu: 462.418.285 trang + Trang in 4 màu: 864.888.020 trang - Kế hoạch tài chính: <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu: 34 tỉ đồng + Lợi nhuận trước thuế: 2.2 tỉ đồng + tỉ suất lợi nhuận: 10.5% + Cổ tức: 8% <p>Điều 3: Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền:</p> <ul style="list-style-type: none"> + tỉ lệ thanh toán: 7%(1 cổ phiếu được nhận 700 đồng); + Thời gian thanh toán dự kiến: 11/05/2023; + Ngày đăng lý cuối cùng: 22/03/2023; <p>Điều 4: Thông qua công tác tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2023;</p>

2	02/NQ-HĐQT	19/06/2023	<p>Điều 1: Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023;</p> <p>Điều 2: Thông qua thanh toán cổ tức còn lại năm 2022 bằng tiền:</p> <p>+ tỉ lệ thanh toán: 1%(1 cổ phiếu được nhận 100 đồng);</p> <p>+ Thời gian thanh toán dự kiến: 16/08/2023;</p> <p>+ Ngày đăng lý cuối cùng: 28/07/2023;</p> <p>Điều 3: Đồng ý chủ trương bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Phó phụ trách phòng TCHC làm trưởng phòng tổ chức hành chính từ ngày 01/09/2023;</p>
---	------------	------------	--

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày là thành viên	Trình độ chuyên môn	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Nguyễn T. Kim Anh	Trưởng ban	Năm 2019	Cử nhân	0	0
2	Ông Nguyễn Đắc Huân	Ủy viên	Năm 2009	Cử nhân	1.120	0,05
3	Ông Lê Quang Hà	Ủy viên	Năm 2009	Cử nhân	1.124	0,05

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao, ban hành và thực hiện Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cụ thể:

- Giám sát việc thực thi nghị quyết của ĐHCĐ, các nghị quyết quyết định của HĐQT, Ban giám đốc và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của công ty trong năm 2023
- Thẩm định tính hợp pháp, trung thực và đầy đủ báo cáo tài chính quý, bán niên soát xét.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Giám sát việc thực thi pháp luật của công ty;

Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Số TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn T. Kim Anh	2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Đắc Huân	2/2	100%	
3	Ông Lê Quang Hà	2/2	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đ)
Bà Vũ Thị Hào	Chủ tịch HĐQT	-
Ông Ngô Quang Thân	Phó CT HĐQT kiêm Giám đốc	376.376.616
Ông Phạm Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT	-
Ông Hoàng Hồng Hương	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 25/4/2023)	10.500.000
Ông Đinh Quốc Khánh	Thành viên HĐQT(miễn nhiệm ngày 25/4/2023)	-
Ông Ngô Đắc Nam	Phó giám đốc	243.583.254
Bà Vũ Thị Hoà	Kế toán trưởng	250.550.891
Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng BKS	12.000.000
Ông Nguyễn Đắc Huân	Thành viên BKS	186.731.798
Ông Lê Quang Hà	Thành viên BKS	140.858.798

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2023, công ty tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng cũng như công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến của kiểm toán

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm Toán AASC.

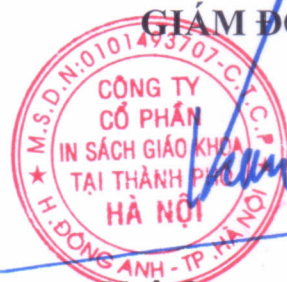
Ý kiến của kiểm toán độc lập: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần In Sách giáo khoa tại thành phố Hà Nội tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Công ty đã công bố Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán trên hệ thống CIMS, IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của công ty theo đường dẫn <http://www.hapco.vn>

Nơi nhận:

- Trung tâm LKCK Việt Nam;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- Lưu: TCHC, Thư ký HĐQT/NTTN/07b.



GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Thân